TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 05 - 04 - 2024
V/v tranh chấp xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Huân .

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Doãn Văn Sáng.

Bà Nguyễn Thị Luyến.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Bích Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên tham gia phiên toà*:** Bà Bùi Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 33/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2024 về tranh chấp về xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2024/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn:* Anh Lê Tuấn A; nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

-*Bị đơn:* Chị Bùi Thị H; nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Bùi Văn T; nơi cư trú: Thôn F, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Lê Tuấn A là nguyên đơn, khởi kiện với nội dung như sau: Chị Bùi Thị H kết hôn với anh Bùi Văn T từ năm 2018 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A. Quá trình chung sống, vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn và dẫn đến việc sống ly thân nhau từ năm 2022. Trong thời gian vợ chồng ly thân, anh Tuấn A đã gặp gỡ, quen biết và phát sinh quan hệ tình cảm với chị Bùi Thị H, dẫn đến việc chị H mang thai. Đến ngày 29 tháng 12 năm 2023, chị Bùi Thị H đã sinh 01 con

trai tại Bệnh viện đa khoa huyện T. Ngày 05 tháng 5 năm 2023, chị H và anh T ly hôn theo Bản án số 83/2023/HNGĐ-ST tại Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên. Ngày 11 tháng 9 năm 2023, anh Tuấn A và chị H làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A. Nay, để đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ cho các đương sự và cho con chung, anh Tuấn A đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của con trai do chị H sinh ra ngày 29 tháng 12 năm 2023, dự định đặt tên là Lê Anh T1.

Chị Bùi Thị H là bị đơn thừa nhận những lời khai của anh Lê Tuấn A là đúng sự thật. Chị H xác định anh Lê Tuấn A là cha đẻ của con trai dự định đặt tên là Lê Anh T1, do chị H sinh ra vào ngày 29 tháng 12 năm 2023. Do bận công việc nên chị Bùi Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án thông báo kết quả giải quyết vụ án cho chị H được biết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Văn T đã được Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng liên quan cho anh Bùi Văn T theo quy định của pháp luật. Song đến ngày mở phiên tòa, anh T vẫn không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của anh Lê Tuấn A.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ý kiến về việc giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 88, 89, 91, 101 và 102 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định anh Lê Tuấn A là cha đẻ của của con trai do chị H sinh ra vào ngày 29 tháng 12 năm 2023, dự định đặt tên là Lê Anh T1. Chị Bùi Thị H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết

Anh Lê Tuấn A có đơn khởi kiện xác định cha cho con đối với chị Bùi Thị H. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Bùi Thị H hiện đang cư trú tại thôn A, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng. Căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự

Bị đơn là chị Bùi Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đề nghị xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Văn T đã được

Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về yêu cầu xác định cha cho con của anh Lê Tuấn A đối với chị Bùi Thị H.

Anh Lê Tuấn A và chị Bùi Thị H đều thống nhất nội dung anh Lê Tuấn A là cha đẻ của con trai do chị Bùi Thị H sinh ra vào ngày 29 tháng 12 năm 2023, dự định đặt tên là Lê Anh T1 theo Giấy chứng sinh số 1254, quyển số GCS/23T do Bệnh viện Đ cấp ngày 29/12/2023. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Văn T không có văn bản trình bày ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện xác định cha cho con của anh Lê Tuấn A. Kết quả xét nghiệm ADN ngày 07/3/2024 của Công ty TNHH D kết luận: Anh Lê Tuấn A có quan hệ huyết thống cha – con với Lê Anh T1 với độ tin cậy 99,999999%. Tại Công văn số 011303/2024/CV-ADN ngày 13/3/2024 của Công ty TNHH D khẳng định về kết quả giám định ADN nêu trên và gửi kèm theo là giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp về việc được đăng ký trong lĩnh vực xét nghiệm ADN. Do vậy, đủ cơ sở để kết luận anh Lê Tuấn A là cha đẻ của 01 con trai do chị Bùi Thị H sinh ra, dự định đặt tên là Lê Anh T1, sinh ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo Giấy chứng sinh số 1254, quyển số GCS/23T do Bệnh viện Đ cấp ngày 29 tháng 12 năm 2023 là phù hợp với các điều 88, 89, 91, 101 và 102 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là chị Bùi Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc xác định cha cho con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 88, 89, 91, 101 và 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Xác định anh Lê Tuấn A, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của 01 con trai do chị Bùi Thị H sinh ra, dự định đặt tên là Lê Anh T1, sinh ngày 29 tháng 12 năm 2023, theo Giấy chứng sinh số 1254, quyển số GCS/23T do Bệnh viện Đ cấp ngày 29/12/2023.

2. Về án phí: Chị Bùi Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc xác định cha cho con.

3. Về quyền kháng cáo:

Anh Lê Tuấn A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Bùi Thị H, anh Bùi Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND H.Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS H. Thủy Nguyên;
- UBND xã An Sơn; H.Thủy Nguyên;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huân